TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRƯNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 34/2024/HSST
Ngày: 21.02.2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: **Bà Nguyễn Thanh Tú.**

Các hội thẩm nhân dân: **Ông Lê Văn Châu**

Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

- Thư ký phiên tòa: **Ông Vũ Châu Long** – Cán bộ Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Sơn** – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:11/2024/HSST ngày 25 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2024/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Mạnh H (tên gọi khác Trần Ngọc H1), sinh năm: 1979; HKTT: 506 C tập thể T, phường T, quận Đ, Tp .; Chỗ ở: Không cố định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông: Trần Ngọc L (đã mất); Con bà: Hoàng Thị Thu T; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo có một con sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 1996: Công an quận H, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (Đã hết thời hiệu)

- Năm 2008: Công an phường K xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý

- Năm 2009 công an phường T bắt đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng.

- Năm 2012 phòng tuý Công an –TP Hà Nội xử phạt hành về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

- Ngày 04/11/1998, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 16 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân và Cưỡng đoạt tài sản của công dân (Đã xóa án tích)

- Ngày 26/12/2001, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Đã xóa án tích).

- Ngày 09/06/2005, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Đã xóa án tích).

- Ngày 30/03/2013, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Đã xóa án tích).

- Ngày 27/04/2015, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phatj 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Đã xóa án tích)

- Ngày 26/06/2017, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Đã xóa án tích).

D chỉ bản số 571 lập ngày 13/11/2023 do Công an quận H cung cấp. Bị

Bắt quả tang ngày 05/11/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố H.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

* **Bị hại :** Chị Đỗ Sông H2 - Sinh năm: 1998

Địa chỉ: Số F Ngõ C K, Phường H, Quận T, Tp Hà Nội .

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h00’ ngày 05/11/2023, Công an phường L, quận H nhận được tin báo của người dân về việc bắt giữ được Trần Mạnh H có hành vi trộm cắp tài sản tại khu vực gần sân tập thể hình bên trong Công viên T, phường L, quận H, thành phố Hà Nội. Quá trình Tổ công tác Công an phường L tiếp nhận, H tự giao nộp 01 chiếc điện thoại Iphone 13 màu hồng, số IMEI: 351974977303347 và khai nhận chiếc điện thoại trên là do H vừa trộm cắp được của chị Đỗ Sông H2 tại khu vực ghế đá gần sân tập và bị người dân phát hiện, bắt giữ tại

chỗ. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong tang vật, đưa H cùng vật chứng về trụ sở để làm việc.

Cơ quan CSĐT – Công an quận H đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 236 ngày 28/11/2023 gửi Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự quận H yêu cầu định giá tài sản bị trộm cắp. **Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 02 ngày 02/01/2024 kết luận**:

*"- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13, màu hồng, 256GB, số IMEI: 351974977303347, đã qua sử dụng có trị giá **12.000.000 đồng.**"*

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Mạnh H khai nhận: Khoảng 21h00' ngày 05/11/2023, H đi bộ một mình vào trong khuôn viên công viên T, quận H, thành phố Hà Nội với mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Khi H đi đến khu vực mép hồ gần khu tập thể hình thì nhìn thấy chị Đỗ Sông H2 (SN: 1998; HKTT: Số F ngõ C K, P. H, Q. T, Tp .) và chị Nguyễn Thị Mai A (SN: 1998: HKTT: Số G ngõ D K, P. H, Q. T, Tp .) đang ngồi trên ghế đá. H tiến lại gần thì phát hiện ở trên ghế đá giữa hai người đang đặt 01 chiếc điện thoại di động Iphone 13 màu hồng nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. Trong khi chị H2 và bạn đang nói chuyện, không để ý thì H dùng tay trái trộm cắp chiếc điện thoại trên. Ngay khi vừa lấy được chiếc điện thoại thì H bị chị H2 và chị Mai A phát hiện, hô hoán người dân xung quanh đuổi theo và bắt giữ tại chỗ. Lời khai của bị can phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra, bị hại là chị Đỗ Sông H2 trình bày phù hợp với nội dung vụ án.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13, màu hồng, 256GB, số IMEI: 351974977303347, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu tài sản là chị Đỗ Sông H2. Cơ quan CSĐT – Công an quận H đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 01 ngày 05/01/2024 trao trả lại đồ vật tài sản trên, chị H2 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 07/2024/CT/VKS-HS ngày 23/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng đã truy tố bị cáo Trần Mạnh H về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan công an, công nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Trần Mạnh H như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng. Sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Mạnh H với mức án từ 18 (Mười tám) tháng tù đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại chị Đỗ Sông H2 đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên không xét.

Về xử lý vật chứng: không

Bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa,bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22h00’ ngày 05/11/2023, tại khu vực gần sân tập thể hình bên trong công viên T, phường L, quận H, thành phố Hà Nội, Trần Mạnh H có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13, màu hồng, 256 GB, Số IMEI: 351974977303347 có giá trị 12.000.000 đồng của chị Đỗ Sông H2. Chị H2 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Mạnh H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;"

Do đó Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo Trần Mạnh H phạm tội Trộm cắp tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm luật hình sự, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây lo lắng trong nội bộ dân cư. Trong vụ án này, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người bị hại để lén lút trộm cắp tài sản. Việc truy tố và xét xử bị cáo là rất cần thiết, cần xử lý trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3]. Xét nhân thân bị cáo:

Xét nhân thân bị cáo Trần Mạnh H mặc dù có 06 tiền án đã được xóa án tích và 04 tiền sự đã hết thời hiệu nhưng cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, đã được giáo dục pháp luật nhưng không chịu tu dưỡng mà vẫn tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Chị Đỗ Sông H2 đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên Tòa án không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác: Không

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. <u>Tuyên bố</u>: Bị cáo **Trần Mạnh H** phạm tội: **"Trộm cắp tài sản".**

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Trần Mạnh H**: **16 (Mười sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày ngày bắt quả tang là ngày 05 tháng 11 năm 2023.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Đỗ Sông H2 đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên không xét.

4. Về xử lý vật chứng: **Không**

5. ***Về án phí*****:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Mạnh H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. ***Về quyền kháng cáo***: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Những người tham gia tố tụng
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- Công an Q.Hai Bà Trưng;
- Thi hành án Q.Hai Bà Trưng;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam Hà Nội;
- UBND phường T, quận Đ, Hà Nội;
- Sở tư pháp TP. Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thanh Tú